

Ninh Thuận, Ngày 06 tháng 01 năm 2025

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NĂM 2024

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách đến hết năm 2024 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	229	371	161,77%	95,86%
1	Phí THADS (55%)	126	204	161,77%	52,72%
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	605	435	71,89%	204,40%
I	Chi quản lý hành chính	605	435	71,89%	204,40%
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	605	435	71,89%	204,40%
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ		-	-	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	57	93	161,77%	98,71%
I	Phí THADS (25%)	57	93	161,77%	98,71%
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	6.011	6.785	112,87%	101,58%
I	Nguồn ngân sách trong nước	6.813	6.785	99,59%	101,58%
1	Chi quản lý hành chính	6.792	6.764	99,59%	101,33%
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	6.424	6.397	99,57%	121,25%
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	368	367	99,86%	26,25%
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	21	21	100,00%	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-	-	-	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	20,5	21	100,00%	

Ninh Thuận, Ngày 06 tháng 01 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị
(Chữ ký, dấu)



Lê Hữu Hồng